TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2023/HSST
Ngày 12/05/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trương Thị Quý
2. Bà Hà Thị Tâm

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/HSST ngày 04 tháng 04 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 21/04/2023, đối với các bị cáo:

1. **Hà Văn L**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 13/5/1987 tại: xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú: Thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc Mường; Bố: Hà Văn Cường (đã chết); Mẹ: Bùi Thị Dương – sinh năm 1962; vợ: Bùi Thị Yến – sinh năm 1989; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019; tiền án: không tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/06/2011 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP hà Nội xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội " Cướp tài sản"; Ngày 21/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội " Cưỡng đoạt tài sản ". Ngày 25/9/2018 Hà Văn Linh bị Công an huyện Bá Thước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Xâm hại sức khỏe người khác ". Đến nay Linh đã chấp hành xong các quyết định trong bản án và quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 30/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, đến ngày 11/04/2023 được áp dụng biện pháp bảo lĩnh và tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Bùi Phương N**; Tên gọi khác: Không ; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 09/8/2005 tại: xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá..

Nơi cư trú: Thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: mường ; Bố: Bùi Văn Dương (đã chết); Mẹ: Hà Phương Loan – sinh năm 1985; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số kể từ ngày 07/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Trương Văn H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 13/02/1998 tại: xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú: Thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Mường; Bố: Trương Văn Hóa – sinh năm 1968; Mẹ: Hà Thị Nhẫn – sinh năm 1966; Vợ Trương Thị Ngọc – sinh năm 1998; Có 01 con sinh năm 2022; tiền án: không tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số kể từ ngày 07/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Phương Nam:* Bà Hà Phương Loan, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Phương Nam:* Ông Lê Ngọc Hoàng-Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa-Chi nhánh số 2. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm: 1975

Trú tại: Thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Cao Văn Thành, sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

3. Chị Trương Thị Huệ, sinh năm: 1993

Trú tại: Thôn Vền Ấm Khà, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, Thanh Hóa

4. Anh Nguyễn Trường Giang, sinh năm: 1996

Trú tại: Thôn Chiềng Lẫm, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

5. Anh Nguyễn Thái Sơn, sinh ngày: 03/10/2005

- Người đại diện hợp pháp của anh Sơn: Ông Nguyễn Bá Xum, sinh năm: 1967

Đều trú tại: Thôn Điền Thái, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, Thanh Hóa

6. Anh Nguyễn Văn Hòa, sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

7. Anh Cao Hồng Điệp, sinh ngày 03/02/2006

- Người đại diện hợp pháp của Cao Hồng Điệp: Anh Cao Hồng Long, sinh năm: 1991

Đều trú tại: Thôn Trung Dương, xã Lương Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

8. Chị Nguyễn Thị Giang, sinh ngày: 10/6/2004

- Trú tại: Thôn Đèn, xã Điền Hạ, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

9. Anh Lương Tiến Lực, sinh ngày: 15/4/2005

- Người đại diện hợp pháp của Trương Tiến Lực: Chị Lương Thị Khuyên, sinh năm: 1978

Đều trú tại: Thôn Thành Điền, xã Điền Hạ, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

10. Anh Trương Hoàng Minh Thi, sinh ngày: 20/12/2006

- Người đại diện hợp pháp của Trương Hoàng Minh Thi: Anh Trương Văn Thanh, sinh năm: 1983

Đều trú tại: Thôn Giát, xã Điền Trung,, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

11. Anh Bùi Ngọc Duy, sinh ngày: 06/7/2006

- Người đại diện hợp pháp của Bùi Ngọc Duy: Chị Bùi Thị Thu, sinh năm: 1987

Đều trú tại: Thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, Thanh Hóa

12. Anh Lê Văn Tuấn, sinh ngày: 30/9/2005

Người đại diện hợp pháp của Lê Văn Tuấn: Anh Lê Văn Thanh, sinh năm: 1980

Đều trú tại: Thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, Thanh Hóa

13. Chị Hà Lê Phương Thảo, sinh ngày: 28/10/2007

Người đại diện hợp pháp của Hà Lê Phương Thảo: Chị Nguyễn Thị Quỳnh Anh, sinh năm: 1999

Đều trú tại: Thôn Bít Bả, xã Điền Thượng, huyện Bá Thước, Thanh Hóa

14. Chị Lục Thị Lệ, sinh ngày: 18/01/2005

- Người đại diện hợp pháp của Lục Thị Lệ: Anh Lục Văn Tỉnh, sinh năm: 1972

Đều trú tại: Thôn Thành Điền, xã Điền Hạ, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

15. Anh Hà Huy Hợp, sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn Điền Lý, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

16. Anh Cao Văn Vận, sinh năm: 1995

17. Anh Quách Minh Hiếu, sinh năm: 2001

Đều trú tại: Thôn Cộc Ngán, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, Thanh Hóa.

18. Chị Hà Thị Lĩnh, sinh năm: 1987

Trú tại: Thôn Riềng, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

19. Chị Hà Thị Yến, sinh năm: 1979

Trú tại: Thôn Giầu Cả, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

20. Anh Bùi Văn Thuận, sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

21. Anh Bùi Xuân Nam, sinh năm: 2003

Trú tại: Thôn Cun Láo, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

22. Anh Hoàng Thanh Xuân, sinh năm: 1981

Trú tại: Phố Điền Lư, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

23. Chị Cao Thị Mai, sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn Thanh Hoài, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, Bắc Ninh.

24. Anh Trương Văn Dũng, sinh năm: 1997

Trú tại: Thôn Lùng, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

25. Chị Hà Thị Tuyến, sinh năm: 1982

Trú tại: Thôn Lùng, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

26. Anh Mai Xuân Tùng, sinh ngày: 11/11/2005

Trú tại: Thôn Triu, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện hợp pháp của anh Mai Xuân Tùng: Chị Trương Thị Nga, sinh năm: 1978, Hộ khẩu thường trú: Thôn Triu, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Cần, sinh năm: 1976

Trú tại: Phố Điền Lư, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

(Tại phiên tòa có mặt Bùi Xuân Nam, Trương Hoàng Minh Thi, Lục Thị Lệ, Nguyễn Thị Giang, Nguyễn Thái Sơn, Lê Văn Tuấn, Trương Văn Dũng).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng đầu năm 2021 đến tháng 12/2022 Hà Văn L, sinh năm 1987 ở thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa bắt đầu cho người dân trên địa bàn xã Điền Trung, học sinh trường THPT Hà Văn Mao và người dân ở các xã lân cận vay tiền với số tiền cho vay từ 01 triệu đến 30 triệu đồng, lãi suất từ 7.000đ đến 10.000đ/01 triệu đồng/01 ngày. Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2021 đến tháng 12/2021, Bùi Phương N sinh năm 2005 ở thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá là nhân viên trông coi quán cà phê "Hồng Ngọc quán" cho L, N biết và tham gia trực tiếp xác minh, đòi nợ giúp cho L và được hưởng 1.000.000đ/1 tháng (một triệu đồng trên một tháng) từ số tiền L thu lời bất chính khi cho vay lãi nặng, N còn mở 01 tài khoản tại ngân hàng BIDV và 01 tài khoản ngân hàng Quân đội MB để cho Linh sử dụng vào việc cho vay lãi nặng. Từ tháng 6/2022 đến hết tháng 9/2022, Trương Văn Hiệp sinh năm 1998 ở thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia giúp Hà Văn Linh xác minh, giới thiệu người vay, đòi nợ giúp Linh để được hưởng 1.000.000đ/1 tháng (một triệu đồng trên một tháng) từ số tiền Linh thu lời bất chính khi cho vay lãi nặng, mở 01 tài khoản tại ngân hàng Quân đội MB để cho Linh sử dụng vào việc cho vay lãi nặng, các khoản vay được giao dịch qua tài khoản ngân hàng MB của Hiệp và từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2022 Trương Văn H sử dụng tiền cá nhân trực tiếp cho 04 người vay với lãi suất từ 3.000đ/01triệu đồng/01 ngày đến 10.000đ/01triệu/01 ngày tương đương với lãi suất từ 109,5%/năm đến 365%/năm cao gấp từ 5,475 đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự.

Căn cứ công văn số 73/THH-TTGSNN ngày 06/01/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thanh Hoá, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước xác định được với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày thì sẽ tương đương với lãi suất

là 7.000x365/1.000.000 đ = 2,555 x100% = 255,5 %/1 năm gấp 12,775 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 20%/1năm. Tương tự lãi suất 8.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương lãi suất 292%/1năm (gấp 14,6 lần); lãi suất 9.000đ/1triệu/1ngày tương đương lãi suất 328,5%/1năm (gấp 16,425 lần); lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương lãi suất 365%/1năm (gấp 18,25 lần).

Qúa trình điều tra đã xác định được:

Đối với Hà Văn L: Linh cho 22 người trên địa bàn huyện Bá Thước vay tiền với lãi suất gấp từ 12,775 lần đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, thu lời bất chính 299.008.630đ (hai trăm chín mươi chín triệu không trăm linh tám nghìn sáu trăm ba mươi đồng). Cụ thể như sau:

1. Đầu năm 2021 Hà Văn L cho Nguyễn Văn H sinh năm 1988 ở cùng thôn vay tiền nhiều lần mỗi lần từ 02 triệu đến 10 triệu, tổng tiền vay là 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) với lãi suất 7.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất là 255,60%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,78 lần. Đến ngày 28/12/2021 âm lịch Linh chốt tiền Hòa còn nợ với Linh là 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) trong đó gồm 45.000.000đ tiền gốc và 75.000.000đ tiền lãi trong 238 ngày, sau đó Linh không tính lãi với H nữa. Sau đó H trả tiền cho L nhiều lần với số tiền và hình thức khác nhau, tính đến ngày 27/12/2022 Hòa đã trả cho Linh 92.350.000đ (chín mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó gồm 45.000.000đ tiền gốc và 47.350.000đ tiền lãi. Số tiền lãi được thu theo quy định là 5.868.493đ (năm triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng), số tiền thu lời bất chính là 41.481.507đ (bốn mươi mốt triệu bốn trăm tám mươi mốt nghìn năm trăm lẻ bảy đồng).

2. Tháng 4 năm 2021 Hà Văn L cho Hoàng Thanh Xuân, sinh năm 1981 ở phố Điền Lư, xã Điền Lư, huyện Bá Thước vay 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 255,50%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,78 lần. Hàng tháng Xuân trả lãi cho Linh với số tiền 6.720.000đ/1tháng, việc trả lãi bằng hình thức chuyển khoản nhiều lần với số tiền khác nhau, tính đến tháng 12/2022 Xuân đã trả lãi cho Linh tổng số tiền là 127.680.000đ (một trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) trong 570 ngày, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 9.994.521đ (chín triệu chín trăm chín mươi tư nghìn năm trăm hai mươi mốt đồng), số tiền thu lời bất chính là 117.685.479đ (một trăm mười bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng). Hiện tại Xuân còn nợ L số tiền vay gốc là 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng).

3. Khoảng tháng 9/2021 Hà Văn L cho chị Nguyễn Thị Hằng sinh năm 1975 ở cùng thôn vay 10.000.000 (mười triệu đồng) với lãi suất là 8.000đ/01 triệu đồng/01 ngày tương đương với lãi xuất 292%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 14,6 lần. Sau đó chị Hằng trả lãi nhiều lần đến ngày 27/12/2022 chị Hằng đã trả cho Linh 22.040.000đ (hai mươi hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền lãi trong 280 ngày vay sau đó Linh không tính lãi và vẫn đang còn nợ lại 10.360.000đ (mười triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Đối với khoản nợ này, theo quy định Hà Văn Linh chỉ được thu số tiền lãi là 1.534.247đ (một triệu năm trăm ba mươi tư nghìn, hai trăm bốn mươi

bảy đồng). Số tiền thu lời bất chính là 20.505.753đ (hai mươi triệu năm trăm lẻ năm nghìn bảy trăm năm ba đồng). Hiện tại Hằng vẫn đang nợ Linh số tiền vay gốc là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

4. Cuối tháng 4/2022 Hà Văn L cho Trương Thị Huệ sinh năm 1993 ở thôn Vền Ấm Khà, xã Điền Quang, huyện Bá Thước vay 12.000.000đ đến ngày 01/5/2022 tiếp tục cho Huệ vay 3.000.000đ. Sau đó Linh tính tổng số tiền Huệ vay là 15.000.000đ với lãi suất 7.000đ/01 triệu đồng/01 ngày tương đương với lãi suất là 227,62%/năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 11,38 lần. Đến ngày 26/12/2022 Huệ đã trả cho Linh nhiều lần tổng cộng 37.450.000đ trong đó gồm 15.000.000đ tiền gốc và 22.450.000đ tiền lãi trong 240 ngày vay. Số tiền lãi được thu theo quy định là 1.972.603đ (một triệu chín trăm bảy hai nghìn sáu trăm lẻ ba đồng). Số tiền thu lời bất chính là 20.477.397đ (hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi bảy đồng).

5. Tháng 4/2022 Hà Văn L cho Cao Văn Vận sinh năm 1995 ở thôn Cộc Ngán, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay 30.000.000đ với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 253,47%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,67 lần. Sau đó Vận đã trả cho Linh 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền gốc và 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) tiền lãi trong trong 72 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 1.183.562đ (một triệu một trăm tám mươi ba nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng), số tiền thu lời bất chính là 13.816.438đ (mười ba triệu tám trăm mười sáu nghìn bốn trăm ba tám đồng).

Sau đó Vận còn nợ lại 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng) tiền nợ gốc và vẫn tính lãi suất7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 255,29%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,76 lần. Sau đó Vận tiếp tục trả lãi cho Linh hàng tháng đến tháng 12/2022 tổng là 29.880.000đ (hai mươi chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) trong 301 ngày, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 2.340.822đ (hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn tám trăm hai mươi hai đồng), số tiền thu lời bất chính là 27.539.178đ (hai mươi bảy triệu năm trăm ba chín nghìn một trăm bảy tám đồng). Hiện tại Vận còn nợ Linh 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng) tiền nợ gốc.

6. Tháng 5/2022 Hà Văn L cho Bùi Xuân N sinh năm 2003 ở thôn Cun Láo, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay 5.000.000đ (năm triệu đồng) với lãi suất 10.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Đến ngày 25/9/2022 N trả cho L 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền gốc và 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền lãi trong 120 ngày, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 328.767đ (ba trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng), số tiền thu lời bất chính là 5.671.233đ (năm triệu sáu trăm bảy mươi mốt nghìn hai trăm ba mươi ba đồng). Số tiền gốc còn nợ lại là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) được tiếp tục tính lãi từ ngày 25/9/2022. Đến ngày 07/12/2022 Nam trả cho Linh 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền gốc và 2.930.000đ (hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) tiền lãi trong 74 ngày, số tiền lãi L được thu là 162.192đ (một trăm sáu mươi hai nghìn một trăm chín mươi hai đồng), số tiền thu lời bất chính là 2.767.808đ (hai triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm lẻ tám đồng). Hiện tại Nam còn nợ L 3.000.000đ (ba triệu đồng) vay gốc.

7. Khoảng tháng 6/2022 Hà Văn L cho Lương Tiến Lực sinh năm 2005 ở thôn Thành Điền, xã Điền Hạ, huyện Bá Thước vay tiền nhiều lần, tổng tiền vay là 6.000.000đ với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 361,20%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,06 lần. Đến ngày 19/9/2022 gia đình Lực trả cho L 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền gốc và 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng) tiền lãi trong 94 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 210.411đ (hai trăm mười nghìn bốn trăm mười một đồng). Số tiền thu lời bất chính là 3.589.589đ (ba triệu năm trăm tám mươi chín nghìn năm trăm tám mươi chín đồng).

8. Hà Văn L cho Hà Thị Lĩnh sinh năm 1988 ở thôn Riềng, xã Điền Lư, huyện Bá Thước vay tiền như sau:

Lần 1: Khoảng tháng 6/2022 Hà Văn L cho Hà Thị Lĩnh vay 5.000.000đ (năm triệu đồng) với lãi suất 10.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Sau đó Lĩnh đã trả cho L 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền gốc và 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) tiền lãi trong 14 ngày, số tiền lãi L được thu theo quy định là 38.356đ (ba mươi tám nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng), số tiền thu lời bất chính là 661.644đ (sáu trăm sáu mươi mốt nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng).

Lần 2: Khoảng cuối tháng 7/2022 L tiếp tục cho Lĩnh vay 5.000.000đ (năm triệu đồng với lãi suất như lần lần 1 tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Sau đó Lĩnh trả cho Linh 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền gốc và 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền lãi trong 20 ngày, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 54.795đ (năm mươi tư nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng), số tiền thu lời bất chính là 945.205đ (chín trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm lẻ năm đồng).

Lần 3: Đến tháng 12/2022 Linh tiếp tục cho Lĩnh vay 2.000.000đ (hai triệu đồng) vẫn tính lãi suất như lần 1, tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Sau đó Lĩnh trả cho Linh 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền gốc và 180.000đ (một trăm tám mươi nghìn đồng) tiền lãi trong 9 ngày, số tiền lãi Linh được thu là 9.863đ (chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng), số tiền thu lời bất chính là 170.137đ (một trăm bảy mươi nghìn một trăm ba mươi bảy đồng).

9. Hà Văn L cho Hà Thị Yến sinh năm 1979 ở thôn Giầu Cả, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước vay tiền cụ thể như sau:

Lần 1: Tháng 6/2022 L cho Yến vay 10.000.000đ (mười triệu đồng) với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 256,85%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,84 lần. Sau đó Yến trả cho Linh 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền gốc và 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng) tiền lãi trong 19 ngày vay, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 147.945đ (một trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng), số tiền thu lời bất chính là 1.752.055đ (một triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn không trăm năm lăm đồng).

Lần 2: Đến tháng 12/2022 L tiếp tục cho Yến vay 4.000.000đ với lãi suất 10.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 342,19%/01 năm, vượt quá

mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 17,11 lần. Sau đó Yến trả cho Linh 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền gốc và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lãi trong 8 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 17.534đ (mười bảy nghìn năm trăm ba mươi bốn đồng), số tiền thu lời bất chính là 282.466đ (hai trăm tám mươi nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng).

10. Khoảng tháng 7/2022 Hà Văn Linh cho Trương Hoàng Minh Thi sinh năm 2006 ở thôn Giát, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay 2.000.000đ với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Đến ngày 04/10/2022 Thi trả cho Linh 2.500.000đ trong đó 500.000đ tiền gốc và 2.000.000đ tiền lãi trong 100 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 109.589đ (một trăm lẻ chín nghìn năm trăm tám mươi chín đồng), số tiền thu lời bất chính là 1.890.411đ (một triệu tám trăm chín mươi nghìn bốn trăm mười một đồng). Hiện Thi vẫn đang nợ Linh 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền nợ gốc.

11. Tháng 7/2022 Linh cho Lục Thị Lệ sinh năm 2005 ở thôn Thành Điền, xã Điền Hạ, huyện Bá Thước vay 5.000.000đ (năm triệu đồng) với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Sau đó Lệ đã trả cho Linh số tiền vay gốc là 5.000.000đ (năm triệu đồng) và 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền lãi trong 54 ngày vay, số tiền lãi được thu theo quy định là 147.945đ (một trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng), số tiền thu lời bất chính là 2.552.055đ (hai triệu năm trăm năm mươi hai nghìn không trăm năm lăm đồng).

12. Khoảng tháng 7/2022 Hà Văn Linh cho Hà Huy Hợp sinh năm 1992 ở thôn Điền Lý, xã Điền Lư, huyện Bá Thước vay 30.000.000đ với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 253,47%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,67 lần. Đến khoảng tháng 10/2022 Hợp đã trả cho Linh tổng 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) trong đó 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền vay gốc và 10.000.000đ (mươi triệu đồng) tiền lãi trong 123 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 789.041đ (bảy trăm tám mươi chín nghìn không trăm bốn mươi mốt đồng), số tiền thu lời bất chính là 9.210.959đ (chín triệu hai trăm mười nghìn chín trăm năm chín đồng).

13. Hà Văn Linh cho Quách Minh Hiếu sinh năm 2001 ở thôn Cộc Ngán, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay các lần cụ thể như sau:

Lần 1: Tháng 7 năm 2022 Linh cho Hiếu vay 10.000.000đ với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 255,5%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,78 lần. Sau đó Hiếu đã trả cho Linh 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền gốc và 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) tiền lãi trong 30 ngày vay, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 164.384đ (một trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng), số tiền thu lời bất chính là 1.935.616đ (một triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

Lần 2: Tháng 8/2022 Linh cho Hiếu vay 10.000.000đ (mười triệu đồng) với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 254,79%/01 năm, vượt

quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,74 lần. Đến tháng 12/2022 Hiếu trả cho Linh 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền gốc và 7.190.000đ (bảy triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) tiền lãi trong 114 ngày vay, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 564.384đ (năm trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng), số tiền thu lời bất chính là 6.625.616 (sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm mười sáu đồng).

14. Ngày 03/8/2022 Hà Văn Linh cho Cao Văn Thành sinh năm 1981 ở thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay 20.000.000đ với lãi suất 7.000đ/01 triệu đồng/01 ngày tương đương với lãi suất 235,47%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,67 lần. Ngày 19/12/2022 Thành đã trả cho Linh 10.000.000đ tiền lãi trong 72 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 789.041đ (bảy trăm tám mươi chín nghìn không trăm bốn mươi mốt đồng). Số tiền thu lời bất chính là 9.210.959đ (chín triệu hai trăm mươi nghìn chín trăm năm mươi chín đồng). Hiện Thành đang còn nợ Linh số tiền vay gốc 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

15. Khoảng tháng 8/2022 Hà Văn Linh cho Nguyễn Trường Giang sinh năm 1996 ở thôn Chiềng Lẫm, xã Điền Lư, huyện Bá Thước vay 30.000.000đ với lãi suất 7.000đ/01 triệu đồng/01 ngày tương đương với lãi suất là 252,24%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,61 lần. Khoảng tháng 10/2022 gia đình Giang đã trả cho Linh 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền vay gốc và 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền lãi trong 41 ngày, Số tiền lãi được thu theo quy định là 673.973đ (sáu trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng). Số tiền thu lời bất chính là 4.326.027đ (bốn triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng).

16. Khoảng tháng 9/2022 Hà Văn Linh cho Lê Văn Tuấn sinh năm 2005 ở thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay 5.000.000đ với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Sau đó Tuấn trả cho Linh 02 tháng tiền lãi tổng là 3.000.000đ (ba triệu đồng) trong 60 ngày vay, số tiền lãi được thu theo quy định là 164.384 (một trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng), số tiền thu lời bất chính là 2.835.616đ (hai triệu tám trăm ba lăm nghìn sáu trăm mười sáu đồng). Hiện Tuấn đang nợ Linh số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng).

17. Ngày 01/10/2022 Hà Văn Linh cho Bùi Văn Thuận sinh năm 1983 ở thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay 6.000.000đ với lãi suất 7.000đ/1triệu đồng/1ngày tương đương với lãi suất 255,20%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 12,76 lần. Đến ngày 12/11/2022 Thuận trả cho Linh 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền gốc và 1.720.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) tiền lãi trong 41 ngày vay, số tiền lãi Linh được thu theo quy định là 134.795đ (một trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng), số tiền thu lời bất chính là 1.585.205đ (một triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm lẻ năm đồng).

18. Ngày 26/11/2022 Linh cho Nguyễn Thị Giang sinh năm 2004 ở thôn Đèn, xã Điền Hạ, huyện Bá Thước vay 2.000.000đ (hai triệu đồng) với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi

suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Ngày 16/12/2022 Giang đã trả cho Linh 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền gốc và 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng tiền lãi trong 20 ngày vay, số tiền lãi được thu theo quy định là 21.918đ (hai mươi mốt nghìn chín trăm mười tám đồng), số tiền thu lời bất chính là 378.082đ (ba trăm bảy mươi tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng).

19. Khoảng tháng 11/2022 Hà Văn Linh cho Nguyễn Thái Sơn sinh năm 2005 ở thôn Điền Thái, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay tiền nhiều lần tổng tiền cho Sơn vay là 4.500.000đ với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Sau đó Sơn đã trả cho Linh 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền lãi tính trong 11 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 27.123đ (hai mươi bảy nghìn một trăm hai mươi ba đồng), số tiền thu lời bất chính là 472.877đ (bốn trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng). Hiện tại Sơn đang nợ Linh tiền vay gốc 4.500.000đ

20. Hà Văn Linh cho Cao Hồng Điệp sinh năm 2006 ở thôn Trung Dương, xã Lương Trung, huyện Bá Thước vay các khoản cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 01/12/2022 Linh cho Điệp vay 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Điệp đã trả số tiền lãi là 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) trong 02 ngày vay, số tiền lãi được thu theo quy định là 1.644đ (một nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng), số tiền thu lời bất chính là 18.356đ (mười tám nghìn ba trăm năm sáu đồng).

Lần 2: Ngày 03/12/2022 Linh cho Điệp vay thêm 1.000.000đ (một triệu đồng) và cộng gộp vào khoản vay lần 1 nên tổng tiền vay là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) với lãi suất như thoả thuận lần 1. Sau đó 04 ngày Điệp đã trả số tiền lãi là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trong 04 ngày vay, tiền lãi được thu theo quy định là 5.479đ (năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng), số tiền thu lời bất chính là 94.521đ (chín mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi mốt đồng).

Lần 3: Ngày 06/12/2022 Linh cho Điệp vay thêm 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và cộng gộp vào số tiền vay của các lần trước tổng là 5.000.000đ (năm triệu đồng) với lãi suất như thoả thuận lần 1, tương đương với lãi suất 365%/01 năm. Sau đó 08 ngày Điệp đã trả toàn bộ tiền gốc vay và tiền lãi là 400.000đ (bốn trăm ghìn đồng), số tiền lãi được thu theo quy định là 21.918đ (hai mươi mốt nghìn chín trăm mười tám đồng), số tiền thu lời bất chính là 378.082đ (ba trăm bảy mươi tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng).

21. Ngày 11/12/2022 Linh cho Phương Thảo sinh năm 2007 vay 2.800.000đ với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày. Đến nay Thảo chưa trả tiền cho Linh. Như vậy Linh chưa thu lời được gì từ việc cho Thảo vay tiền

22. Ngày 16/12/2022 Hà Văn Linh cho Bùi Ngọc Duy sinh năm 2006 ở thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay 3.000.000đ với lãi suất 10.000đ/1triệu/1ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Ngày 17/12/2022 Duy trả cho Linh 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền vay gốc và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lãi trong 01 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là

1.644đ (một nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng), Số tiền thu lời bất chính là 148.356đ (một trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng).

(Bút lục 521 đến bút lục 580; bút lục 587 đến đến bút lục 810; bút lục 890 đến bút lục 933).

Đối với Bùi Phương N: Từ thời gian Hà Văn Linh cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự từ đầu năm 2021 đến tháng 12/2022 Bùi Phương Nam biết và tham gia trực tiếp xác minh, đòi nợ giúp cho Linh và được hưởng 1.000.000đ/1 tháng (một triệu đồng trên một tháng) từ số tiền Linh thu lời bất chính khi cho vay lãi nặng. Bên cạnh đó Nam còn mở 01 tài khoản tại ngân hàng BIDV số 50166008283678 và 01 tài khoản ngân hàng Quân đội MB số 0001963866280 để cho Linh sử dụng vào việc cho vay lãi nặng. Mặc dù Nam không trực tiếp xác minh, đòi nợ với tất cả những người vay tiền của Linh nhưng Nam vẫn được hưởng 1.000.000đ/1 tháng (một triệu đồng trên một tháng) từ số tiền Linh thu lời bất chính khi cho vay lãi nặng (bút lục 943 đến bút lục 972).

Đối với Trương Văn H: Từ tháng 6/2022 đến hết tháng 9/2022 Hiệp tham gia giúp Hà Văn Linh xác minh, giới thiệu người vay, đòi nợ giúp Linh để được hưởng 1.000.000đ/1 tháng (một triệu đồng trên một tháng) từ số tiền Linh thu lời bất chính khi cho vay lãi nặng và mở 01 tài khoản tại ngân hàng Quân đội MB số 681998689999 để cho Linh sử dụng vào việc cho vay lãi nặng, các khoản vay được giao dịch qua tài khoản ngân hàng MB của Hiệp. Tổng số tiền Hà Văn Linh thu lời bất chính đối với các khoản vay trong thời gian này và các khoản vay có giao dịch qua tài khoản của Hiệp (gồm Trương Thị Huệ, Lương Tiến Lực, Hà Thị Lĩnh, Hà Thị Yến, Trương Hoàng Minh Thi, Lục Thị Lệ, Hà Huy Hợp, Quách Minh Hiếu, Cao Văn Thành, Nguyễn Trường Giang, Lê Văn Tuấn) là 66.465.753đ (sáu mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba đồng).

Ngoài ra, từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2022 Trương Văn Hiệp sử dụng tiền cá nhân trực tiếp cho 04 người vay với lãi suất từ 3.000đ/01triệu đồng/01 ngày đến 10.000đ/01triệu/01 ngày tương đương với lãi suất từ 109,5%/năm đến 365%/năm cao gấp từ 5,475 đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự và thu lời bất chính 11.300.630đ (mười một triệu ba trăm nghìn sáu trăm ba mươi đồng). Cụ thể như sau:

1. Trương Văn Hiệp cho Cao Thị Mai sinh năm 1998 ở thôn Rầm Tám, xã Điền Trung, huyện Bá Thước vay tiền như sau:

Lần 1: Ngày 27/9/2022 cho Cao Thị Mai vay số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), với mức lãi xuất 10.000đ/01 triệu/ 01 ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Ngày 27/10/2022 Mai đã trả 10.000.000đ (mười triệu đồng) nợ gốc và 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền lãi trong 30 ngày vay, số tiên lãi được thu theo quy định là 164.348đ (một trăm sáu mươi tư nghìn ba trăm bốn mươi tám đồng), số tiền thu lời bất chính là 2.835.616đ (hai triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm mười sáu đồng).

Lần 2: Ngày 02/11/2022 Hiệp tiếp tục cho Cao Thị Mai vay số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) với mức lãi xuất là 10.000đ/01 triệu/01 ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Ngày 02/12/2022 Mai đã trả cho Hiệp

3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền lãi trong 30 ngày vay, số tiền lãi được thu theo quy định là 164.348đ (một trăm sáu mươi tư nghìn ba trăm bốn mươi tám đồng), số tiền thu lời bất chính là 2.835.616đ (hai triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm mười sáu đồng). Hiện tại Mai đang còn nợ Hiệp số tiền vay gốc 10.000.000đ (mười triệu đồng).

2. Trương Văn Hiệp cho Trương Văn Dũng sinh năm 1997 ở thôn Lùng, xã Điền Quang, huyện Bá Thước vay tiền như sau:

Lần 1: Ngày 05/11/2022 cho Dũng vay 5.000.000đ (năm triệu đồng) với mức lãi xuất 10.000đ/01 triệu/01 ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Đến ngày 26/12/2022 Dũng trả cho Hiệp 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền gốc và 2.600.000đ tiền lãi trong 52 ngày, số tiền lãi được thu theo quy định là 142.466đ (một trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng), số tiền thu lời bất chính là 2.457.534đ (hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi bốn đồng). Dũng còn nợ lại số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) và tiếp tục trả lãi theo lãi suất ban đầu.

Đến ngày 29/12/2022 Dũng trả lãi cho Hiệp 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) trong 03 ngày vay, số tiền lãi được thu theo quy định là 3.288đ (ba nghìn hai trăm tám mươi tám đồng), số tiền thu lời bất chính là 56.712đ (năm mươi sáu nghìn bảy trăm mười hai đồng). Cùng ngày Dũng tiếp tục vay thêm 2.000.000đ (hai triệu đồng) và cộng gộp vào số tiền vay cũ nên tổng là 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Hiện tại Dũng đang còn nợ Hiệp 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền gốc.

3. Ngày 02/11/2022 Hiệp cho Hà Thị Tuyến sinh năm 1982 ở thôn Đào, xã Điền Quang, huyện Bá Thước vay số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) với lãi xuất 3.000đ/ 01 triệu/ 01 ngày tương đương với lãi suất 109,5%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 5,48 lần. Đến ngày 27/12/2022 Tuyến đã trả cho Hiệp 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền vay gốc và 342.000đ (ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng) tiền lãi trong 57 ngày vay, số tiền lãi được thu theo quy định là 62.466đ (sáu mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng), số tiền thu lời bất chính là 279.534đ (hai trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm ba mươi bốn đồng).

4. Ngày 16/10/2022 Hiệp cho Mai Xuân Tùng sinh năm 2005 ở thôn Triu, xã Điền Lư, huyện Bá Thước (học lớp 12A5 trường THPT Hà Văn Mao) vay số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) với mức lãi xuất là 10.000đ/01 triệu/01 ngày tương đương với lãi suất 365%/01 năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 18,25 lần. Tính đến ngày 15/12/2022 Tùng đã trả lãi cho Hiệp 02 lần với tổng số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng) trong 60 ngày vay, số tền lãi được thu theo quy định là 164.348đ (một trăm sú mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi tư nghìn đồng), số tiền thu lời bất chính là 2.835.616đ (hai triệu tám trăm ba lăm nghìn sáu trăm mười sáu đồng). Hiện tại Tùng đang còn nợ số tiền vay gốc 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Như vậy, tổng số tiền thu lời bất chính khi Trương Văn Hiệp giúp sức cho Hà Văn Linh và các khoản vay Hiệp sử dụng tiền cá nhân để cho vay là 66.465.753 + 11.300.630 = 77.766.383 (bảy mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi

sáu nghìn ba trăm tám mươi ba đồng) (bút lục 581 đến bút lục 585; bút lục 834 đến bút lục 862; bút lục 980 đến bút lục 1010).

Đối với hành vi Trương Văn Hiệp đến đòi nợ Nguyễn Văn Hòa và Nguyễn Thị Hằng giúp Hà Văn Linh do các khoản vay này Linh đã chốt tiền lãi với người vay từ trước thời điểm Hiệp tham gia giúp sức cho Linh đồng thời Hiệp không biết rõ số tiền vay, tiền lãi, không trực tiếp thu lãi nên hành vi của Hiệp không phải chịu trách nhiệm cùng với Linh đối với 02 khoản vay này.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn Linh, Bùi Phương Nam và Trương Văn Hiệp đã thành khẩn khai báo, lời khai của các đối tượng là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong do Công an huyện Bá Thước phát hành, mặt trước phong bì có ghi "Điện thoại của Hà Văn Linh", mặt sau của phong bì các mép được dán kín có chữ ký ghi rõ họ tên của Bùi Ngọc Linh, Phạm Mạnh Cường, Nguyễn Văn Đương, Hà Văn Linh và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước để niêm phong. Bên trong chứa: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu Hồng-Trắng, lắp sim số 0981229708, số IMEI: 355730070447993, số MEID: 3557300744799 điện thoại đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu Đỏ-Đen, lắp sim số 0972245902 và sim số 0942226981, số IMEI1: 866420050602278, số IMEI2: 866420050602260, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong do Công an huyện Bá Thước phát hành, mặt trước phong bì có ghi "Điện thoại của Trương Văn Hiệp", mặt sau của phong bì các mép được dán kín có chữ ký ghi rõ họ tên của Bùi Ngọc Linh, Lê Ngọc Tuyền, Nguyễn Văn Đương, Trương Văn Hiệp và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước để niêm phong. Bên trong chứa: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu Xanh – Đen, gắn sim số 0862795287 và sim số 0383666802, số IMEI 1: 869035049334812, số IMEI 2: 869035049334804, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong do Công an huyện Bá Thước phát hành, mặt trước phong bì có ghi "Điện thoại của Bùi Phương Nam", mặt sau của phong bì các mép được dán kín có chữ ký ghi rõ họ tên của Bùi Ngọc Linh, Phạm Mạnh Cường, Nguyễn Văn Đương, Bùi Phương Nam và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước để niêm phong. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu Trắng, gắn sim số 0979462083, số IMEI: 355376083930201, số MEID: 35537608393020, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) quyển sổ dòng kẻ ngang bên trong có ghi tên người và có các số ký tự, bìa sổ có hình các cô gái bên trên có dòng chữ "BLACKPINK BAND" và 01 (một) quyển sổ dòng kẻ ngang bên trong có ghi nhiều chữ số, mặt ngoài bìa màu xanh – trắng có ghi chữ "PATTERNS". Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Bùi Thị Yến sinh năm 1989 ở thôn Muỗng Do, xã Điền Trung, huyện Bá Thước theo Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 16/QĐ-CSĐT ngày 20/3/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước.

Về dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Thị Hằng, Cao Văn Vận, Cao Văn Thành, Trương Thị Huệ, Lê Văn Tuấn, Nguyễn Trường Giang, Lục Thị Lệ, Bùi Xuân Nam, Nguyễn Văn Hòa, Trương Hoàng Minh Thi, Nguyễn Thái Sơn, Cao Hồng Điệp, Bùi Ngọc Duy, Hà Lê Phương Thảo, Hà Huy Hợp, Hà Thị Lĩnh, Hà Thị Yến, Bùi Văn Thuận, Hoàng Thanh Xuân, Nguyễn Thị Giang có đơn đề nghị không yêu cầu Hà Văn Linh trả lại số tiền đã thu lãi theo quy định của pháp luật.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Lương Tiến Lực, Quách Minh Hiếu hiện nay không có mặt ở địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên chưa có yêu cầu đề nghị về dân sự đối với Hà Văn Linh.

- Trương Văn Dũng có đơn đề nghị yêu cầu Trương Văn Hiệp trả lại số tiền đã thu lời bất chính. Tại phiên Tòa Trương Văn Dũng không yêu cầu Hiệp trả lại số tiền này đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hiệp.

- Cao Thị Mai, Hà Thị Tuyến, Mai Xuân Tùng có đơn đề nghị không yêu cầu Trương Văn Hiệp trả lại số tiền đã thu lời bất chính.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSBT- KT, ngày 03/04/2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố các bị cáo Hà Văn L và Bùi Phương N về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 2 điều 201 Bộ luật hình sự, bị cáo Trương Văn H về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 1 điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng: Khoản 2 điều 201, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 2 điều 52, điều 17, điều 58 và điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Văn L từ 6 đến 7 tháng tù, thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt; Áp dụng: Khoản 2 điều 201, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 91 và điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Phương N từ 6 đến 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 14 tháng; Áp dụng: Khoản 1 điều 201, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58 và điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn Hiệp từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định của pháp luật. Đề nghị không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo. Về các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Hà Văn L phải nộp lại số tiền gốc 201.500.000 đ (hai trăm linh một triệu đồng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà Linh đã thu của người vay tổng số tiền là 27.481.373 đ (Hai mươi bẩy triệu bốn trăm tám mươi mốt nghìn ba trăm bẩy mươi ba đồng). Tổng cộng 228.981.373 đồng (làm tròn là 228.980.000 đ (Hai trăm hai mươi tám triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Đối với số tiền công Nam được nhận từ Linh là 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) là tiền Linh trả công cho Nam từ số tiền thu lời bất chính vì vậy cần truy thu số tiền này của Nam nộp Ngân sách Nhà nước. Buộc anh Hoàng Thanh Xuân nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc chị Nguyễn Thị Hằng nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 10.000.000đ (Mười triệu

đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Cao Văn Vận nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 24.000.000đ (hai mươi tư triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Bùi Xuân Nam nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Trương Hoàng Minh Thi nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), do Thi chưa đủ 18 tuổi nên buộc bố của Thi là anh Trương Văn Thanh có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách Nhà nước, buộc anh Cao Văn Thành nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Lê Văn Tuấn nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), do Tuấn chưa đủ 18 tuổi nên buộc bố của Tuấn là anh Lê Văn Thanh có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách Nhà nước, buộc anh Nguyễn Thái Sơn nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng), do Sơn chưa đủ 18 tuổi nên buộc bố của Sơn là ông Nguyễn Bá Xum có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách nhà nước, buộc chị Hà Lê Phương Thảo nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), do Thảo chưa đủ 18 tuổi nên buộc mẹ của Thảo là chị Nguyễn Thị Quỳnh Anh có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách Nhà nước. Vì những số tiền này là phương tiện bị cáo Linh dùng vào việc phạm tội, và những người trên chưa trả cho bị cáo nên truy thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền bị cáo Linh thu lời bất chính của 22 người vay, tất cả những người này đều không yêu cầu bị cáo Linh về số tiền này vì vậy miễn xét.

Buộc bị cáo Trương Văn Hiệp phải nộp lại số tiền gốc 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà Hiệp đã thu của người vay tổng số tiền là 701.000 đồng. Đối với số tiền Hiệp được nhận từ Linh là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là tiền Linh trả công cho Hiệp từ số tiền thu lời bất chính vì vậy cần truy thu số tiền này của Hiệp nộp Ngân sách Nhà nước. Tổng số tiền truy thu của Hiệp là 19.701.000 đ (Mười chín triệu bẩy trăm linh một nghìn đồng). Buộc chị Cao Thị Mai nộp lại số tiền vay của bị cáo Hiệp chưa trả là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Trương Văn Dũng nộp lại số tiền vay của bị cáo Hiệp chưa trả là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Mai Xuân Tùng nộp lại số tiền vay của bị cáo Hiệp chưa trả là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), do Tùng chưa đủ 18 tuổi nên buộc mẹ của Tùng là chị Trương Thị Nga có nghĩa vụ nộp số tiền này. Vì những số tiền này là phương tiện bị cáo Hiệp dùng vào việc phạm tội, và những người trên chưa trả cho bị cáo nên truy thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền bị cáo Hiệp thu lời bất chính của 4 người vay, anh Trương Văn Dũng chị Cao Thị Mai, chị Hà Thị Tuyến và anh Mai Xuân Tùng không yêu cầu bị cáo Hiệp về số tiền này vì vậy miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu Đỏ-Đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu Xanh – Đen; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu Trắng. Trả lại cho Hà Văn Linh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu Hồng-Trắng. Về

án phí: Buộc các bị cáo Hà Văn Linh, Bùi Phương Nam và Trương Văn Hiệp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo Bùi Phương Nam: Đồng tình với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét: bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "Thành khẩn khai báo" và " những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt " được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang là học sinh, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Hà Văn L, Bùi Phương N và Trương Văn H đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Được sự giúp sức của Bùi Phương Nam, trong thời gian từ đầu năm 2021 đến tháng 12/2022, Hà Văn Linh là người trực tiếp cho 22 người trên địa bàn huyện Bá Thước vay tiền với lãi suất gấp từ 12,775 lần đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, thu lời bất chính 299.008.630đ (hai trăm chín mươi chín triệu không trăm linh tám nghìn sáu trăm ba mươi đồng). Trong thời gian này cũng có Trương Văn Hiệp giúp sức cho Linh từ tháng 6/2022 đến hết tháng 9/2022 giúp Hà Văn Linh thu lời bất chính 66.465.753đ (sáu mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba đồng) trong số tiền thu lời bất chính 299.008.630đ nhằm mục đích vụ lợi cá nhân. Ngoài ra, Trương Văn Hiệp cũng sử dụng tiền cá nhân trực tiếp cho 04 người vay với lãi suất gấp từ 5,475 đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự và thu lời bất chính 11.300.630đ (mười một triệu ba trăm nghìn sáu trăm ba mươi đồng). Hành vi của Hà Văn Linh và Bùi Phương Nam đã phạm vào tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 2 điều 201 Bộ luật hình sự. Hành vi của Trương Văn Hiệp đã phạm vào tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 1 điều 201 Bộ luật hình sự Cáo trạng của VKSND huyện Bá Thước truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo mang tính chất ít nghiêm trọng, không những xâm phạm đến đến hoạt động quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, Ngân hàng, ảnh hưởng trật tự, trị an của xã hội. Hành vi đó còn làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này Hà Văn Linh là người khởi sướng, cung cấp vốn và là người thực hành tích cực nên có vai trò thứ nhất. Bùi Phương Nam biết và tham gia giúp sức (giới thiệu, xác minh thông tin người vay, đòi nợ, mở tài khoản ngân hàng) cho Linh để

được hưởng 1.000.000đ/1 tháng (một triệu đồng trên một tháng) từ số tiền Linh thu lời bất chính khi cho vay lãi nặng trong thời gian từ đầu năm 2021 đến tháng 12/2022. Tổng số tiền Nam được nhận từ Linh là 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) có vai trò thứ hai; Trương Văn Hiệp tham gia giúp sức (giới thiệu, xác minh thông tin người vay, đòi nợ, mở tài khoản ngân hàng) cho Hà Văn Linh trong thời gian từ tháng 6/2022 đến hết tháng 9/2022 giúp Hà Văn Linh thu lời bất chính 66.465.753đ, Hiệp được nhận 4.000.000đ (bốn triệu đồng) từ số tiền này. Ngoài ra, Hiệp còn trực tiếp cho 04 người trên địa bàn huyện Bá Thước vay tiền với lãi suất cao gấp từ 5,475 đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự, thu lời bất chính 11.300.630đ (mười một triệu ba trăm nghìn sáu trăm ba mươi đồng) có vai trò thứ ba trong vụ án.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nam và Hiệp phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Riêng đối với Hà Văn Linh có 2 lần cho vay thu lời bất chính số tiền trên 30 triệu đồng nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là " phạm tội 2 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị các cơ quan pháp luật xử phạt về các hành vi vi phạm pháp luật nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Linh có 04 tình tiết giảm nhẹ là " tự nguyện khắc phục hậu quả", " thành khẩn khai báo ", " đầu thú " và " những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt " được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Thời gian bị cáo bị tạm giam 03 tháng 12 ngày (từ ngày 30/12/2022 đến ngày 11/4/2023) được trừ vào thời gian bị cáo chấp hành hình phạt.

Các bị cáo Bùi Phương N và Trương Văn H đều có 03 tình tiết giảm nhẹ là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "Thành khẩn khai báo" và " những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt " được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nam khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, đang còn là học sinh ngồi trên ghế nhà trường, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Bị cáo Trương Văn Hiệp có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nghĩ cần áp dụng điều 36 BLHS cho bị cáo cải tạo không giam giữ tại địa phương để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc mường), lao động tự do, vợ chồng không có thu

nhập ổn định, con bị cáo đang còn nhỏ. Nghĩ nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt tiền bổ sung: Bị cáo Hà Văn Linh và Trương Văn Hiệp là lao động tự do, vợ chồng không có thu nhập ổn định, con các bị cáo đang còn nhỏ nghĩ nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 5 nghị quyết số 01/2021/NQ – HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 201 của Bộ luật hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Buộc bị cáo Hà Văn Linh phải nộp lại số tiền gốc 201.500.000 đ (hai trăm linh một triệu đồng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà Linh đã thu của người vay tổng số tiền là 27.481.373đ (Hai mươi bẩy triệu bốn trăm tám mươi mốt nghìn ba trăm bẩy mươi ba đồng). Tổng cộng 228.981.373 đ, làm tròn là 228.980.000 đ (Hai trăm hai mươi tám triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Đối với số tiền công Nam được nhận từ Linh là 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) là tiền Linh trả công cho Nam từ số tiền thu lời bất chính vì vậy cần truy thu số tiền này của Nam nộp Ngân sách Nhà nước. Buộc anh Hoàng Thanh Xuân nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc chị Nguyễn Thị Hằng nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Cao Văn Vận nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 24.000.000đ (hai mươi tư triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Bùi Xuân Nam nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Trương Hoàng Minh Thi nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), do Thi chưa đủ 18 tuổi nên buộc bố của Thi là anh Trương Văn Thanh có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách Nhà nước, buộc anh Cao Văn Thành nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Lê Văn Tuấn nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), do Tuấn chưa đủ 18 tuổi nên buộc bố của Tuấn là anh Lê Văn Thanh có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách Nhà nước, buộc anh Nguyễn Thái Sơn nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng), do Sơn chưa đủ 18 tuổi nên buộc bố của Sơn là ông Nguyễn Bá Xum có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách Nhà nước, buộc chị Hà Lê Phương Thảo nộp lại số tiền vay của bị cáo Linh chưa trả là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), do Thảo chưa đủ 18 tuổi nên buộc mẹ của Thảo là chị Nguyễn Thị Quỳnh Anh có nghĩa vụ nộp số tiền này vào ngân sách Nhà nước. Vì những số tiền này là phương tiện bị cáo Linh dùng vào việc phạm tội, và những người trên chưa trả cho bị cáo nên truy thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền bị cáo Linh thu lời bất chính của 22 người vay, tất cả những người này đều không yêu cầu bị cáo Linh về số tiền này vì vậy miễn xét.

Buộc bị cáo Trương Văn Hiệp phải nộp lại số tiền gốc 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi tương ứng

mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà Hiệp đã thu của người vay tổng số tiền là 701.000 đồng. Đối với số tiền Hiệp được nhận từ Linh là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là tiền Linh trả công cho Hiệp từ số tiền thu lời bất chính vì vậy cần truy thu số tiền này của Hiệp nộp Ngân sách Nhà nước. Tổng số tiền truy thu của Hiệp là 19.701.000 đ (Mười chín triệu bẩy trăm linh một nghìn đồng). Buộc chị Cao Thị Mai nộp lại số tiền vay của bị cáo Hiệp chưa trả là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Trương Văn Dũng nộp lại số tiền vay của bị cáo Hiệp chưa trả là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngân sách nhà nước, buộc anh Mai Xuân Tùng nộp lại số tiền vay của bị cáo Hiệp chưa trả là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), do Tùng chưa đủ 18 tuổi nên buộc mẹ của Tùng là chị Trương Thị Nga có nghĩa vụ nộp số tiền này. Vì những số tiền này là phương tiện bị cáo Hiệp dùng vào việc phạm tội, và những người trên chưa trả cho bị cáo nên truy thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền bị cáo Hiệp thu lời bất chính của 4 người vay, anh Trương Văn Dũng chị Cao Thị Mai, chị Hà Thị Tuyến và anh Mai Xuân Tùng không yêu cầu bị cáo Hiệp về số tiền này vì vậy miễn xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu Đỏ-Đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu Xanh – Đen; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu Trắng là công vụ sử dụng vào việc phạm tội. Nghĩ cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu Hồng-Trắng là phương tiện sử dụng của Hà Văn Linh không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Hà Văn Linh.

Đối với 01 (một) quyển sổ dòng kẻ ngang bên trong có ghi tên người và có các số ký tự, bìa sổ có hình các cô gái bên trên có dòng chữ "BLACKPINK BAND" và 01 (một) quyển sổ dòng kẻ ngang bên trong có ghi nhiều chữ số, mặt ngoài bìa màu xanh – trắng có ghi chữ "PATTERNS" không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Bùi Thị Yến là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo Hà Văn Linh, Bùi Phương Nam và Trương Văn Hiệp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Bá Thước và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn L, Bùi Phương N và Trương Văn H phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"

- Áp dụng: Khoản 2 điều 201, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 2 điều 52, điều 17, điều 58 và điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Hà Văn L 07 (Bẩy) tháng tù, được trừ 03 tháng 12 ngày tạm giữ, tạm giam, Buộc bị cáo phải chấp hành 03 (ba) tháng 18 (mười tám) ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 2 điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 91 và điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bùi Phương N 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/05/2023).

Giao bị cáo Bùi Phương Nam cho UBND xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58 và điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Trương Văn H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, đơn vị được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Trương Văn Hiệp cho UBND xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng: điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Buộc Hà Văn Linh phải nộp lại số tiền 228.980.000 đ (Hai trăm hai mươi tám triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) vào Ngân sách nhà nước.

- Buộc Bùi Phương Nam phải nộp lại số tiền 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) vào Ngân sách Nhà nước

- Buộc Trương Văn Hiệp phải nộp lại số tiền 19.701.000 đ (Mười chín triệu bẩy trăm linh một nghìn đồng) vào Ngân sách nhà nước.

- Buộc anh Hoàng Thanh Xuân nộp lại số tiền 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc chị Nguyễn Thị Hằng nộp lại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc anh Cao Văn Vận nộp lại số tiền 24.000.000đ (hai mươi tư triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc anh Bùi Xuân Nam nộp lại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc anh anh Trương Văn Thanh nộp lại số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc anh Cao Văn Thành nộp lại số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc anh Lê Văn Thanh nộp lại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), vào ngân sách nhà nước.

- Buộc ông Nguyễn Bá Xum nộp lại số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc chị Nguyễn Thị Quỳnh Anh nộp lại số tiền 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc chị Cao Thị Mai nộp lại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc anh Trương Văn Dũng nộp lại số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Buộc chị Trương Thị Nga nộp lại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu Đỏ-Đen, lắp sim số 0972245902 và sim số 0942226981, số IMEI 1: 866420050602278, số IMEI 2: 866420050602260, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu Xanh – Đen, gắn sim số 0862795287 và sim số 0383666802, số IMEI 1: 869035049334812, số IMEI 2: 869035049334804, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu Trắng, gắn sim số 0979462083, số MEID: 35537608393020, số IMEI: 355376083930201, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Hà Văn Linh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu Hồng-Trắng, lắp sim số 0981229708, số IMEI: 355730070447993, số MEID: 3557300744799 điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 14 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước ngày 04/04/2023).

* Án phí: - Áp dụng: Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

+ Các bị cáo Hà Văn Linh, Bùi Phương Nam và Trương Văn Hiệp phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo Hà Văn Linh, Bùi Phương Nam và Trương Văn Hiệp và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Xuân Nam, Trương Hoàng Minh Thi, Lục Thị Lệ, Nguyễn Thị Giang, Nguyễn Thái Sơn, Lê Văn Tuấn, Trương Văn Dũng. Vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hằng, Cao Văn Thành, Trương Thị Huệ, Nguyễn Trường Giang, Nguyễn Văn Hòa, Cao Hồng Điệp, Lương Tiến Lực, Bùi Ngọc Duy, Hà Lê Phương Thảo, Hà Huy Hợp, Cao Văn Vận, Quách Minh Hiếu, Hà Thị Lĩnh, Hà Thị Yến, Bùi Văn Thuận, Hoàng Thanh Xuân, Cao Thị Mai, Hà Thị Tuyến, Mai Xuân Tùng. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án

về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Công an H. Bá Thước;
- VKSND H. Bá Thước;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa.
- Chi cục THA H. Bá Thước;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thanh Hợi Nguyễn Thị Huyền Phạm Văn Hùng